TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Án số: 121/2020/HSST Ngày 10/9/2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phụng và bà Chu Thị Hồng Nhật.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành ph ố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình , tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 128/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N ; Sinh ngày 10/7/1976 tại Thái Bình

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ: Đỗ Thị D và có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 06/6/2020 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/6/2020, tại ngã tư đường Ngô Thì Nhậm – Lý Bôn, thuộc địa phận tổ 21, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình công an thành phố Thái Bình bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn N, sinh năm

1976 trú tại thôn V, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình tàng trữ trái phép 03 gói ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận và xác định được như sau: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 03/6/2020 bị cáo (Nguyễn Văn N) đi xe máy biển kiểm soát 99N1-4309 đi từ nhà đến ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một người nam giới không quen biết 03 gói ma túy loại Hêrôin với giá 600.000 đồng. Bị cáo cất 03 gói ma túy vào túi áo ngực bên trái và đi xe máy tìm nơi sử dụng thì bị công an thành phố Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Khi kiểm tra có 02 người chứng kiến là ông Vũ Văn N và ông Trần Văn C bị cáo tự giác lấy tư túi áo ngực ra giao nộp cho công an 03 gói nhỏ gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Hêrôin bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra thu giữ: Tại túi quần bên trái bị cáo đang mặc 01 điện thoại sam sung màu vàng, tại túi quần hậu bên phải 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe A1 mang tên bị cáo, 01 đăng ký xe máy mang tên Đoàn Trắc H và số tiền 120.000 đồng. Kiểm tra xe máy không phát hiện thu giữ gì. Sau đó cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản thu giữ vật chứng theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 201/KLGĐ-PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Vật chứng quản lý của Nguyễn Văn N, sinh năm 1976, ĐKHKTT tại thôn V, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình, ngày 03/6/2020" gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3431gam.

Tại cáo trạng số 118/CT-VKSTP ngày 19 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diệnViện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo tài sản thu giữ không liên quan đến việc phạm tội. Đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo cơ quan công an tiếp tục quản lý xác minh và xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, không trình bày lời bào chữa tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ quy định của pháp luật và hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến ông Vũ Văn N và ông Trần Văn C, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/6/2020, tại ngã tư đường Ngô Thì Nhậm – Lý Bôn, thuộc địa phận tổ 21, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình công an thành phố Thái Bình bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn N, sinh năm 1976 trú tại thôn V, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình tàng trữ trái phép 03 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,3431 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tàng trữ chất ma túy không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, mục đích sử dụng cho bản thân, loại ma túy, khối lượng ma túy tương ứng với quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)....

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo khai mua ma túy của một người nam giới không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người bán ma túy.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại sam sung màu vàng, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Nguyễn Văn N và số tiền 120.000 đồng thu giữ của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave, màu xanh đen- đỏ biển số 99N1 – 4309, 01 đăng ký 99N1 – 4309 đăng ký mang tên Đoàn Trắc H. Qua điều tra xác định anh H đã bán cho một người khác với giá 12.000.000 đồng. Qua giám định hàng chữ, hàng số trên khung xe và trên máy đều bị tẩy xóa. Vì vậy Cơ quan điều tra công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tiếp tục quản lý xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2020. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định (trong 01 phong bì mẫu vật hoàn trả sau giám định).

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại sam sung màu vàng; 01 ví giả da màu nâu ; 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Nguyễn Văn N và số tiền 120.000 đồng. (Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/9/2020.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh